

Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung giữa người yêu cầu:

- Ông Phạm Thanh L, sinh năm 1994;
+ CCCD số: 049094004429
+ Địa chỉ: thôn Q, xã V, thành phố Đà Nẵng.
- Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1995
+ CCCD số: 049195015165
+ Địa chỉ: thôn Q, xã V, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 28/9/2015 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (Nay là Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Đà Nẵng).

[2] Theo đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/4/2026:

- Về hôn nhân: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về thỏa thuận nuôi con: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V có 02 con chung là Phạm Thanh H, sinh ngày 20/10/2016 và Phạm Thanh T, sinh ngày 12/8/2021; ông L và bà V thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung Phạm Thanh H và Phạm Thanh T cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; ông L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V tự thỏa thuận giải quyết tài sản chung.

- Về nợ chung: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V khai nhận không có nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc nuôi con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V thuận tình ly hôn.

- Về thỏa thuận nuôi con: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V có 02 con chung là Phạm Thanh H, sinh ngày 20/10/2016 và Phạm Thanh T, sinh ngày 12/8/2021. Giao 02 con chung Phạm Thanh H và Phạm Thanh T cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; ông L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Ông Phạm Thanh L có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V tự thỏa thuận giải quyết tài sản chung.

- Về nợ chung: ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V khai nhận không có nợ chung.

[2] Về lệ phí: Ông Phạm Thanh L và bà Nguyễn Thị Tường V mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002953 lập ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông L và bà V đã nộp đủ.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Đà Nẵng;
- UBND xã Vu Gia, TP. Đà Nẵng (UBND thị trấn xã Đại Cường cũ) (GCNKH số 80 ngày 28/9/2015);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nam Trung